

Bản án số: **22/2024/HSST**
Ngày 27 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

2. Bà **Lương Thị Phương**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, T phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Ba Đình, T phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TL - HSST ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2023/QĐST-HPT ngày 23 tháng 02 năm 2024, đối với:

* Bị cáo **Phạm Tiến T**, sinh năm: 1990; Hộ khẩu thường trú: Số xx ngõ xx N, phường X, quận Tây Hồ, T phố Hà Nội và nơi ở: phường Đ, quận B, T phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Phạm Văn H, sinh năm 1963; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Y, sinh năm 1963. Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ và tên vợ: Hoàng Thị Anh T, sinh năm 1992. Con lớn: Sinh năm 2019 và con nhỏ sinh năm 2022; Nhân thân: Chưa Tiền án, Tiền Sự. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 01/10/2023. Hủy bỏ quyết định tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 10/10/2023. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh **Trần Quang K**, sinh năm 1998. Địa chỉ: phường T, T phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

+ Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1998. Địa chỉ: huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02/2023, Phạm Tiến T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax (không gắn sim) tạo tài khoản trên ứng dụng Telegram mang tên “PGA Nhị Thiểu Gia” và tạo nhóm riêng tư có tên “PGA HÀ NỘI VÀ SÀI GÒN” và “PG HÀ NỘI”. Sau đó, T lên mạng tìm các cô gái có nhu cầu bán dâm, đề nghị họ gửi hình ảnh và thông tin sau đó đăng bài lên 02 nhóm trên. Đối với nhóm “PGA HÀ NỘI VÀ SÀI GÒN”, T sẽ che mặt gái bán dâm còn nhóm “PG HÀ NỘI”, T không che mặt. Để được tham gia vào nhóm “PG HÀ NỘI”, khách phải chuyển tiền cọc cho T 02 triệu đồng. Ngày 31/5/2023, Trần Quang K (sinh năm: 1998, HKTT: Minh Hà, phường Tiên Cát, T phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ) tạo tài khoản telegram tên “Long Ca”, liên hệ với T và đề nghị được tham gia vào nhóm telegram “PG HÀ NỘI”. Để tránh bị phát hiện, T đã yêu cầu K chuyển khoản số tiền 02 triệu đồng vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 10327xxxxx mang tên Hoang Thi D với nội dung “muathitca b29” để được vào nhóm “PG HÀ NỘI”. Số tiền trên sẽ được chuyển vào tài khoản “Muathitca” trong game bài B29 (ứng dụng tên Blnvisiblity Wall trên điện thoại Iphone 11 Promax của T). Khi cần rút tiền ra, T sẽ thực hiện thao tác rút tiền trong game B29 về trực tiếp tài khoản ngân hàng của T. Ngày 31/5/2023, K đã nhờ anh Nguyễn Văn L (sinh năm: 1988, trú tại: Hoàng Mai, Hà Nội), chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng TM A số 22054xxxxx của anh L đến tài khoản ngân hàng TMCP B số 10327xxxxx mang tên Hoang Thi D với nội dung “muathitca b2g”. Sau đó, K được T gửi link vào nhóm “PG HÀ NỘI”. T thỏa thuận với K, trong 2 lần đầu mua dâm K trả cho gái bán dâm số tiền ít hơn 01 triệu đồng so với giá bán dâm của gái bán dâm. Kể từ lần thứ 3, K sẽ chuyển nguyên giá tiền mua dâm cho gái bán dâm và gái bán dâm sẽ chuyển tiền công môi giới cho T là 01 triệu đồng/lượt. Ngày 02/6/2023, K sử dụng tài khoản Telegram “Long Ca” nhắn tin cho T và chọn gái bán dâm tên: Meo (Biệt danh của Lê Thị H – sinh năm 1998) - mã số PG HNVIP64. T hướng dẫn K nhắn tin cho T qua zalo “Nhị Thiểu Gia Pg A” (đăng ký bằng số điện thoại 058947xxxx) để T gửi tài khoản Zalo của H. Sau đó H và K tự liên hệ gặp nhau mua bán dâm. K nhắn tin cho H qua zalo (Zalo của H tên “Meo” đăng ký bằng số điện thoại 0965.64x.xxx) và hẹn ngày 03/6/2023 sẽ mua bán dâm tại khách sạn X địa chỉ ở phường L, quận Ba Đình, T phố Hà Nội, giá bán dâm của H là 05 triệu đồng/lượt. Khi gặp nhau tại khách sạn, K đã chuyển cho H số tiền 04 triệu đồng từ tài khoản ngân hàng E Bank số 08782xxxxx của K đến tài khoản ngân hàng E số 09656xxxxx của H, rồi mới thực hiện hành vi quan hệ tình dục.

Ngày 30/9/2023, K tiếp tục nhắn tin qua telegram cho T để liên hệ mua dâm H. Lần này, T lập nhóm chung trên Telegram để K và H tự liên hệ với nhau. K và H thống nhất hẹn gặp nhau lúc 17 giờ 30 phút tại phòng 202 khách sạn M địa chỉ ở quận Ba Đình, T phố Hà Nội. Khi gặp H tại khách sạn, K đã chuyển 05 triệu đồng từ tài khoản ngân hàng T số 313130xxxxx đến tài khoản Ngân hàng B số 09656xxxx của H để thanh toán tiền mua dâm (trong đó 01 triệu đồng là tiền K cho thêm H). Khi đang quan hệ tình dục thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính phát hiện hành vi mua bán dâm và đưa về trụ sở Công an quận Ba Đình để làm việc.

- Thu giữ của Phạm Tiến T: 01 ĐTDĐ Iphone Xsmax màu đen (IMEI 1: 357263093292681; IMEI 2 357263093756818 không gắn thẻ sim); 01 ĐTDĐ Iphone 11 Promax màu xanh (IMEI 1: 353947101161714, IMEI 353947102420945, Sim 0869.094.268); 01 thẻ NH B số 97042220629xxxxx mang tên Phạm Tiến T; 01 thẻ NH T số 42214986776xxxxx mang tên Phạm Tiến T; Số tiền 02 triệu đồng được hưởng lợi từ việc môi giới (T tự giao nộp)

- Thu giữ của Trần Quang K: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy 357329076366972; IMEI 2: 357329076366972, Sim 09159xxxxx);

- Thu giữ của Lê Thị H: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xanh dương (IMEI 1: 355908666517334; IMEI 2: 355908667080837, Sim 09656xxxxx).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Tiến T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Lời khai nhận của T phù hợp lời khai của Trần Quang K, Lê Thị H, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình điều tra.

Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua dâm đối với Trần Quang K và hành vi bán dâm đối với Lê Thị H. Cơ quan điều tra đã trả lại 02 điện thoại di động thu giữ của K và H.

Cơ quan điều tra đã xác minh tại Ngân hàng TMCP M. Kết quả: Chủ tài khoản số 103271xxxx là Hoàng Thị D (sinh năm 1999; HKTT: huyện K, tỉnh Hải Dương; SĐT: 035991xxxx, 0366.02xxxx). Cơ quan điều tra đã xác minh chủ thuê bao 02 số điện thoại 0359.91xxxx, 0366.02xxxx đều là Hoàng Thị D. Tại Cơ quan điều tra, chị Hoàng Thị D khai chị D sử dụng số điện thoại 0359.91xxxx để đăng ký mở tài khoản trên tại Ngân hàng TMCP M. Đến tháng 05/2023, một người đàn ông liên hệ qua zalo đề nghị mua lại tài khoản ngân hàng trên của chị D với giá 01 triệu đồng, chị D đồng ý và người này cung cấp số điện thoại 0366.02xxxx rồi yêu cầu chị D đăng ký thông tin chính chủ và đổi số điện thoại nhận mã OTP của ngân hàng. Chị D không biết thông tin của người này. Chị D không quen biết Phạm Tiến T, không liên quan đến hành vi phạm tội của T.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố bị cáo Phạm Tiến T về tội Môi giới mại dâm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 02/6/2023 và ngày 30/9/2023, Phạm Tiến T đã thực hiện hành vi làm người trung gian để dẫn dắt gái bán dâm Lê Thị H và khách mua dâm Trần Quang K thực hiện việc mua bán dâm với giá 5.000.000 đồng/lượt. Phạm Tiến T được hưởng lợi số tiền 2.000.000 đồng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Tiến T về tội: “Môi giới mại dâm” theo điểm d khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị xem xét đến những tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo hiện đang mắc bệnh ung thư, Bố đẻ bị cáo có thời gian dài công tác trong quân đội và được tặng thưởng Huân chương, giấy khen...đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội Đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Tiến T từ 24 đến 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước của bị cáo Phạm Tiến T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu đen, không gắn sim, số IMEI 1: 357263093292681; IMEI 2 357263093756818; (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, số IMEI 1: 353947101161714, IMEI 353947102420945, gắn sim 0869.094xxxx theo biên bản bàn giao vật chứng số 78 ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình và 2.000.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/01/2024;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) thẻ ngân hàng B số 97042220629xxxxx mang tên Phạm Tiến T; 01 thẻ ngân hàng T số 4221498677xxxxx mang tên Phạm Tiến T theo biên bản bàn giao vật chứng số 78 ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, T phó Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình,

T phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 02/6/2023 và ngày 30/9/2023, Phạm Tiến T đã thực hiện hành vi làm người trung gian để dẫn dắt gái bán dâm Lê Thị H và khách mua dâm Trần Quang K thực hiện việc mua bán dâm với giá 5.000.000 đồng/lượt. Phạm Tiến T được hưởng lợi số tiền 2.000.000 đồng.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi Môi giới mại dâm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tiến T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Tiến T cấu T tội “*Môi giới mại dâm*” theo quy định tại Điểm d khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến truyền thống đạo đức, trật tự trị an xã hội, gây ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục và là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV – AIDS và nhiều bệnh khác. Bản thân bị cáo Phạm Tiến T là người trưởng T, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của tệ nạn mại dâm. Do đó, cần phải xét xử mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Hành vi nhiều lần (2 lần) làm trung gian cho người mua dâm và người bán dâm gặp nhau với mục đích mại dâm để hưởng lợi của bị cáo Phạm Tiến T đủ yếu tố cấu thành tội “*Môi giới mại dâm*” theo điểm d khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Tiến T không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy thái độ của bị cáo Phạm Tiến T tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải, T khẩn khai báo và bị cáo đã tự nguyện khai ra hành vi bị cáo đã thực hiện trước đó vào khoảng tháng 6 năm 2023, bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền 2.000.000đ thu lời bất chính nên áp dụng

quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo T có bố đẻ là ông Phạm Văn H được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang và đã có nhiều năm công tác trong quân đội. Căn cứ khoản 2 Điều 51 BLHS và điểm c mục 5 Nghị quyết 01/2000, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS;

[6] Về nhân thân của bị cáo Phạm Tiến T: Là thanh niên đang trong độ tuổi lao động và bị cáo đang bị mắc bệnh hiểm nghèo – Ung thư biểu mô tuyến giáp thể nhú T1N0M0, bị cáo có hai con nhỏ và vợ bị cáo không có việc làm, bị cáo lại là lao động chính trong gia đình. Nhân thân bị cáo Phạm Tiến T không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Do bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cần áp dụng Điều 54 BLHS đối với bị cáo T để cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Tiến T không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở T công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d khoản 2 Điều 328; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Tiến T từ 24 đến 30 tháng tù là có căn cứ; Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Bị cáo Phạm Tiến T đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng do hưởng lợi từ hành vi môi giới mại dâm nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

Xét 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu đen, không gắn sim, số IMEI 1: 357263093292681; IMEI 2 357263093756818; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, số IMEI 1: 353947101161714, IMEI 353947102420945, gắn sim 0869.094xxxx và số tiền 2.000.000 đồng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) thẻ ngân hàng B số 97042220629xxxx mang tên Phạm Tiến T; 01 thẻ ngân hàng T số 42214986776xxxx mang tên Phạm Tiến

T theo biên bản bàn giao vật chứng số 78 ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

- Tuyên bố bị cáo **Phạm Tiến T** phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 328; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Tiến T 24** (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án trừ đi ngày tạm giữ từ ngày 01/10/2023 đến ngày 10/10/2023.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước của bị cáo Phạm Tiến T: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax màu đen, không gắn sim, số IMEI 1: 357263093292681; IMEI 2: 357263093756818; (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, số IMEI 1: 353947101161714, IMEI 353947102420945, gắn sim 0869.09xxxx theo biên bản bàn giao vật chứng số 78 ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình và 2.000.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/01/2024;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) thẻ ngân hàng B số 97042220629xxxx mang tên Phạm Tiến T; 01 thẻ ngân hàng T số 42214986776xxxxx mang tên Phạm Tiến T theo biên bản bàn giao vật chứng số 78 ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2024; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Xuân La, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội;
- UBND phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA